TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 125/2023/QĐST-HNGĐ	*Đông Hà, ngày 10 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 131/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Kiều A, sinh năm 1991; địa chỉ: Khu phố D, phường L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1988; địa chỉ: Khu phố V, phường L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Kiều A và anh Nguyễn Văn B (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 21 đăng ký ngày 31/3/2021 của UBND phường L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Lê Thị Kiều A và anh Nguyễn Văn B thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao cháu Nguyễn Minh K, sinh ngày 29/10/2021 cho chị Lê Thị Kiều A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Minh K hàng tháng, mỗi tháng 2.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 9 năm 2023 cho đến khi cháu Minh K thành niên và có khả năng tự lao động.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung và nợ chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Lê Thị Kiều A thỏa thuận chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi*

nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: CC/2021/0000832 ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Chị Lê Thị Kiều A đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền phải thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP. Đông Hà;
- Chi cục THADS TP. Đông Hà;
- UBND P. L, TP Đ;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Minh Khôi